

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HSST
Ngày: 27-12-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương;

Ông Lương Thanh Dung;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Văn Dục - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lò Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/HSST ngày 12-12-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS, ngày 17-12-2018 đối với bị cáo:

Cà Văn K; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987; tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, xã QN, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn S, sinh năm 1964 và bà Cà Thị M, sinh năm 1966; bị cáo có vợ: Phạm Thị Lan A, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Chị Cà Thị N; Sinh năm: 1991 (Đã tử vong);

***Đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Ông Cà Văn M; bà Cà Thị T; (bố, mẹ đẻ của Cà Thị N);

Cùng trú tại: Bản N, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

- Anh Lương Văn C (chồng của Cà Thị N);

Trú tại: Bản H, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt có lý do);

***) Đại diện theo ủy quyền:** Anh Lương Văn C (theo văn bản ủy quyền ngày 17-12-2018).

Trú tại: Bản H, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt có lý do).

*) **Bị đơn dân sự:** Công ty cổ phần đường bộ 226, do ông Nguyễn Xuân T – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc làm đại diện theo pháp luật.(Vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13-6-2018, Cà Văn K cùng với Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Đình S, đều trú tại: Mường Ảng, Điện Biên và Phùng Quốc T, trú tại: Chương Mỹ - Hà Nội đều là công nhân của Công ty cổ phần đường bộ 226 ăn cơm tại quán ăn Khang Ngân thuộc Tiểu khu X, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì ăn xong, sau đó Khánh đi ra xe ô tô BKS: 29L – 7347 đang dừng đỗ ở bên phải đường Quốc Lộ 6A chiều Hà Nội – Điện Biên đối diện quán ăn. Sau khi lên xe Khánh nổ máy và bật tín hiệu xi nhan trái, quan sát phía đường ngược chiều không có phương tiện nào nên K liền cho xe quay đầu luôn để đi về khu vực công trường đang thi công gần trụ sở UBND xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Khi K điều khiển xe quay đầu đi đến giữa đường (xe đã ở vị trí nằm ngang so với mặt đường) thì K mới quan sát qua mắt thường và nhìn thấy chiếc xe mô tô BKS: 26B2 – 008.54, do chị Cà Thị N, trú tại: bản N, xã CL, huyện Thuận Châu điều khiển đi từ hướng Hà Nội – Điện Biên đến (*hướng phía sau trước khi xe Khánh quay đầu*), nhưng do khoảng cách gần nên xe chị Ngoan đã đâm vào xe ô tô do K điều khiển. Hậu quả làm chị N bị thương nặng sau đó đã tử vong, xe mô tô hư hỏng.

***Kết quả khám nghiệm hiện trường:** Hiện trường vụ tai nạn không còn nguyên vẹn, người bị thương được đưa đi cấp cứu, hai phương tiện liên quan đến vụ tai nạn là xe ô tô BKS: 29L – 7347 và xe mô tô đã được đưa ra khỏi vị trí ban đầu. Đoạn đường xảy ra tai nạn là tại km 334 + 920m QL6A là đoạn đường thẳng, tầm nhìn thoáng, mặt đường trải nhựa áp phan phẳng, chia thành các phần đường xe chạy bởi vạch kẻ sơn trắng đứt quãng ở tim đường và chia thành các làn đường xe dừng khẩn cấp, hành lang phải chiều Điện Biên – Hà Nội là khu dân cư Tiểu khu S, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La sinh sống và buôn bán. Mặt đường rộng 14,20m, lề đường phải rộng 1m, lề đường trái rộng 0,80m, trái rộng 1,0m. Lấy cọc tiêu H9/334 bên hành lang trái chiều Điện Biên – Hà Nội làm mốc cố định, chiều khám nghiệm chiều Hà Nội – Điện Biên. Đo từ mốc cố định chệch chéo sang trái ra mặt đường nhựa về Điện Biên 36,10m là tâm đầu vết 01, vết 01 là vết cà trượt để lại trên phần đường nhựa phải chiều Hà Nội – Điện Biên, vết có kích thước 2m20 x 1cm, tâm đầu vết cách mép đường nhựa phải 5,10m, cuối vết cách 6,10m; đo từ tâm vết 01 về phía Điện Biên 1,20m là tâm đầu vết 02, vết 02 là vết phanh lét để lại bên phần đường nhựa phải chiều Hà Nội – Điện Biên, vết chạy cắt ngang so với mặt đường nhựa, hướng từ phải qua trái, trên mặt vết để lại lớp mùn cao su màu

đen, vết có kích thước 0,90m x 0,15m, tâm đầu vết 02 cách mép đường nhựa phải 6,40m, cuối vết cách 6,60m; đo từ tâm đầu vết 01 lệch sang phải chiều Hà Nội – Điện Biên là tâm điểm 3, trên mặt vết để lại 01 mảnh kim loại màu trắng – bạc có hình tròn, tâm điểm 03 cách mép đường nhựa phải 2,36 m. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

Khám nghiệm xe mô tô BKS: 26B2 – 008.54 có các dấu hiệu sau: Cánh yếm bên phải có vết va đập mới làm nứt vỡ và bong ra khỏi vị trí bắt giữ, vết dài 60 cm; ốp nhựa phần giá đỡ chân phía dưới bên phải có vết va đập làm vỡ không rõ hình, kích thước 50cm; giá đỡ chân phía sau bên phải bị đẩy cong về sau; ốp nhựa sườn sau có vết cà trượt mới, chiều hướng từ trước về sau, bề mặt vết dính nhiều lớp mùn đất, vết có kích thước 30 x 25 cm; đầu nắm tay phanh bên phải bị gãy ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

Xe ô tô BKS: 29L – 7347 có các dấu hiệu sau: Phần bánh lốp bên trái phía trước xe ô tô mép lốp bên ngoài điểm tiếp giáp với phần hoa lốp để lại 01 vết cà trượt mới, vết làm chùi sạch lớp bùn đất dính bám bên ngoài, để lộ phần cao su màu đen, vết có chiều hướng từ ngoài vào trong, vết có kích thước 15 x 8 cm. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi:**

Kiểm tra bên ngoài: Vùng thái dương sát đỉnh vành tai trái có khối sưng nề, bầm tím, kích thước 10 x 7cm, gõ hộp sọ thấy tiếng kêu bất thường, hai mắt bầm tím, vùng mi mắt, hai lỗ mũi có máu đã khô, ngực tại khoang bên sườn 03 đường giữa đùi hai bên có vết bầm tím kích thước 1 x 1cm; mặt trước 1/3 giữa cánh tay phải có đám bầm tím trên diện rộng, kích thước 10 x 8 cm, mặt sau khuỷu tay phải bầm tím, kích thước 6 x 5cm, mặt trong 1/3 dưới cẳng tay phải có vết bầm tím, kích thước 3,5 x 2 cm, mặt mu bàn tay phải bầm tím kích thước 7 x 4 cm; mặt trước ngoài 1/3 giữa cánh tay trái xây xước, bầm tím, kích thước 10 x 4,5cm, mặt sau ngoài khuỷu tay trái xước da kích thước 2,5 x 1cm, mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái có vết xước kích thước 3 x 1cm, mặt trước 1/3 trên cẳng tay trái bầm tím trên diện rộng, kích thước 9 x 2cm, mặt mu bàn tay trái bầm tím kích thước 4 x 3 cm; mặt ngoài 1/3 trên đùi phải bầm tím kích thước 13 x 6,5 cm, mặt trước ngoài gối phải xây xước da kích thước 2,5 x 1cm, mặt trước mắt cá ngoài chân phải xây xước da, kích thước 1,5 x 1cm, mặt trước trong gối trái bầm tím, xây xước da, kích thước 6 x 4cm, mặt trước cổ mu chân trái bầm tím, xây xước da kích thước 10 x 7,5 cm.

Mổ tử thi: Rạch da đầu, tổ chức dưới da, cơ vùng thái dương trái bầm tụ máu, xương thái dương trái vỡ từ trước ra sau. Kích thước 5 x 0,1 cm, qua đường vỡ có nhiều mỡ, ánh mỡ chảy ra.

Tại bản Kết luận giám định số: 29/GĐPY ngày 7-8-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Kết luận nguyên nhân chết của Cà Thị N là “ *Chấn thương sọ não – Vỡ xương thái dương trái, dập não*”.

Ngày 28-6-2018 Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu định giá: Bộ phận hư hỏng của chiếc xe mô tô BKS: 26B2 – 008.54, nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE màu sơn xám – đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 209/KL – ĐGTS ngày 03-7-2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: “*Giá trị tài sản thiệt hại của xe mô tô theo đề nghị định giá của Công an huyện Thuận Châu là: 491.000 đồng*”.

*** Về nguyên nhân gây tai nạn:**

Quá trình điều tra xác định Cà Văn Khánh điều khiển xe ô tô quay đầu không chú ý quan sát cho người và phương tiện đi phía sau (*theo chiều đi của Khánh trước quay đầu xe*), vi phạm Khoản 2 - Điều 15 - Luật giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008 là nguyên nhân dẫn đến tai nạn.

*** Vấn đề bồi thường dân sự:**

Sau khi tai nạn xảy ra đại diện gia đình bị hại Cà Thị N và Cà Văn K đã tự nguyện thỏa thuận: Cà Văn K bồi thường tất cả các khoản bồi thường dân sự là: 145.720.000 đồng (*Một trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*). Cà Văn K đã bồi thường xong. Nay đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do vậy vấn đề bồi thường dân sự không đặt ra giải quyết.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS, ngày 12-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Cà Văn K về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về điều khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn K mức án từ 6 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

Thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi thường trú của bị cáo nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Cà Văn K cho UBND xã QN, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Cà Văn K có trách nhiệm phối hợp với UBND xã QN, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên giám sát và giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Cà Văn K.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cà Văn K.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả lại cho bị cáo Cà Văn K 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số: 310152037363 mang tên Cà Văn K do sở giao thông vận tải TP. Hải Phòng cấp ngày 6/11/2015 có giá trị đến ngày 6/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa đại diện gia đình bị hại Cà Thị N và Cà Văn K đã tự nguyện thỏa thuận: Cà Văn K bồi thường tất cả các khoản bồi thường dân sự là: 145.720.000 đồng (*Một trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*). Cà Văn K đã bồi thường xong. Nay đại diện hợp pháp của bị hại Cà Thị N không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do vậy vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo Cà Văn K: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Ngày 13-6-2018, Cà Văn K; trú tại: Bản C, xã QN, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, một mình điều khiển xe ô tô tải BKS: 29L - 7347 quay đầu xe tại km 334 + 920m QL6A thuộc tiểu khu S, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Do không chú ý quan sát người và phương tiện phía sau (*theo chiều đi của Khánh trước khi thực hiện quay đầu xe*) dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS: 26B2 – 008.54, do chị Cà Thị N, trú tại: Bản N, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La điều khiển. Hậu quả làm chị Cà Thị N tử vong trong quá trình cấp cứu, xe mô tô hư hỏng. Hành vi của Cà Văn K đã vi phạm vào khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị Cà Văn K phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, có tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 15 Luật giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008, Quy định về Chuyển hướng xe

1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Cà Văn K vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, do không chú ý quan sát người và phương tiện phía sau theo chiều đi của mình trước khi thực hiện quay đầu xe dẫn đến hậu quả làm chết một người. Hành vi phạm tội của bị cáo Cà Văn K vi phạm các quy định trực tiếp nhằm đảm bảo an toàn trong các hoạt động của phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, tài sản của công dân. Cần vận dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với Cà Văn K.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Cà Văn K phạm tội lần đầu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn. Bị cáo được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và có đơn xin tha miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và xin tha miễn trách nhiệm hình sự của đại diện hợp pháp của bị hại đối với bị cáo Cà Văn K được quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự. HĐXX xét thấy bị cáo Cà Văn K phạm tội không thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại như quy định tại Khoản 1, Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo có thể được xem xét miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3, Điều 29 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên với tình hình tai nạn giao thông hiện nay xảy ra trên địa bàn huyện, cũng như sự quan tâm của Đảng và Nhà nước về vấn đề giảm thiểu tai nạn giao thông nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cần áp dụng 1 chế tài cụ thể tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Cà Văn K mới đủ

điều kiện dẫn đê, giáo dục, đảm bảo được mọi hành vi vi phạm pháp luật tương tự phải được xử lý nghiêm minh theo quy định và có tác dụng phòng ngừa chung. Do vậy chỉ nên xem xét ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Cà Văn K theo quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh các loại tội phạm trong giai đoạn hiện nay đồng thời cũng thể hiện chính sách pháp luật nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước ta, giúp cho bị cáo được trở lại cộng đồng thể hiện đường lối xét xử nghiêm trị kết hợp giáo dục cải tạo.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, ý kiến của bị cáo nhất trí như lời đề nghị của Viện kiểm sát. Nay HĐXX xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đang được tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó cần vận dụng khoản 1, 2 Điều 36 Bộ luật hình sự. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Thời gian chấp hành hình phạt đối với bị cáo được tính từ ngày UBND nơi cư trú của bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án theo thủ tục hợp lệ.

Ngoài hình phạt chính bị cáo Cà Văn K còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự và khấu trừ một phần thu nhập được quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự. Nay Hội đồng xét xử xem xét điều kiện kinh tế, khả năng thi hành, bị cáo không có tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Cà Văn K đã tự nguyện thỏa thuận với đại diện hợp pháp của người bị hại bồi thường tất cả các khoản chi phí dân sự tổng số tiền là: 145.720.000 đồng (*Một trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*). Xét sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận. Nay đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu đề nghị gì thêm nên vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định

tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3]. Về vật chứng: Đối với 01 (một) 01 giấy phép lái xe hạng C số: 310152037363 mang tên Cà Văn K do sở giao thông vận tải TP. Hải Phòng cấp ngày 6/11/2015 có giá trị đến ngày 6/11/2019 thu giữ của bị cáo, cần tuyên trả lại cho bị cáo. Vận dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Bị cáo Cà Văn K phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định. Vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Cà Văn K, đại diện hợp pháp của bị hại Cà Thị N, Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cà văn K phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn K 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã QN, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Cà Văn Kh cho UBND xã QN, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên giám sát và giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Cà Văn K.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Cà Văn K 01 (một) 01 giấy phép lái xe hạng C số: 310152037363 mang tên Cà Văn K do sở giao thông vận tải TP. Hải Phòng cấp ngày 6-11-2015 có giá trị đến ngày 6-11-2019

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Cà Văn K phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Cà Văn K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại anh Lường Văn C, ông Cà Văn M, bà Cà Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ.

Bị đơn dân sự Công ty cổ phần đường bộ 226, do ông Nguyễn Xuân T – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc làm đại diện theo pháp luật có quyền kháng cáo về phần bồi thường dân sự trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- ĐD hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- UBND xã;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Thị Hương